TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐST-DS.	*Yên Phong, ngày 13 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Lê Thành Luân, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ phòng KHCN PƯN MB.

2. Ông Nguyễn Thành Huy, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ phòng KHCN PƯN MB.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1961.

HKTT: Thôn Trung Bạn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Nguyễn Khắc Đoàn, sinh năm 1987.

Trú tại: Khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị Q có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến hết ngày 05/7/2022 là: 2.129.131.969 đồng; trong đó: nợ gốc: 1.749.605.127 đồng; lãi trong hạn: 295.781.842 đồng; lãi quá hạn: 47.971.875 đồng; phạt chậm trả: 35.773.124 đồng và các khoản nợ lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số VN0010324-080720-A1-31427 ngày 01/8/2020; Khế ước nhận nợ ngày 01/8/2020 và theo quy định của pháp luật kể từ ngày 06/7/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Nếu ông X, bà Q trả hết số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả cho ông X, bà Q Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 490711, số vào sổ cấp GCN: CH00485 đối với thửa đất số 69, tờ bản đồ 64, diện tích 90,7m^2 tại khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do UBND huyện Yên Phong cấp ngày 24/12/2010 cho hộ ông Nguyễn Văn X. Ngày 09/9/2016 tặng cho ông Nguyễn Văn X theo hồ sơ số 2949.TA.56.

Trường hợp ông X, bà Q không trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản mà ông X đã thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 490711, số vào sổ cấp GCN: CH00485 đối với thửa đất số 69, tờ bản đồ 64, diện tích 90,7m^2 tại khu đô thị Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh do UBND huyện Yên Phong cấp ngày 24/12/2010 cho hộ ông Nguyễn Văn X. Ngày 09/9/2016 tặng cho ông Nguyễn Văn X theo hồ sơ số 2949.TA.56 để thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ Ngân hàng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông X, bà Q đối với Ngân hàng. Nếu xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông X, bà Q tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng.

Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản: Ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị Q phải chịu 5.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng đã nộp 5.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tài sản. Ông X, bà Q phải trả Ngân hàng 5.000.000 đồng.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị Q phải chịu 37.291.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Giảm 12,5% án phí dân sự sơ thẩm do ông X là người cao tuổi. Ông X, bà Q còn phải nộp số tiền 32.630.000 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 37.468.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004303 ngày 26/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

III. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện.
- THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.